

Bản án số: 01 /2021/HC-PT

Ngày: 22- 01-2021

V/v khiếu kiện Quyết định xử
phạt vi phạm hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Nguyễn Văn Thiện

Các Thẩm phán: Ông : Hoàng Ngọc Linh

Bà : Bùi Thị Nguyễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Trung Châu – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 04/2020 /TLPT-HC ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2020 /HC - ST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 04/2020/QĐPT-HC ngày 25 tháng 11 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐ-PT ngày 22/12/2020; giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Tổ 19, ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang – Có mặt.

2. Người bị kiện: Trưởng Công an xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Nơi làm việc: Công an xã M, thành phố L, tỉnh An Giang – Vắng mặt

3. Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị D

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị D, trình bày:

Vào tháng 11 năm 2019 khi bà về nhà phủ thờ của cha mẹ bà thì phát hiện

02 thanh niên lạ đang ở trong phủ thờ. Bà mới hỏi tại sao vào nhà cha mẹ bà khi không có sự đồng ý của chị em bà, người thanh niên nói vào nhà để dựng rào không cho bà vào nhà phủ thờ vì được bà Nguyễn Thị N (em ruột) bà thuê làm. Sau đó, bà không cho người thanh niên dựng rào và đuổi người thanh niên này về thì người thanh niên này nhào tới đánh bà nên bà chụp lấy cây chổi quơ lại người thanh niên kia và xua đuổi ra khỏi nhà. Người thanh niên kia trình báo công an xã M cho rằng bà rượt đánh họ.

Công an xã M mời bà lên làm việc và yêu cầu bà đem theo giấy chứng minh nhân dân. Đến trụ sở công an thì không hiểu lý do vì sao công an không xác minh vụ việc rõ ràng mà tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và giữ bản chính Giấy chứng minh nhân dân. Bà yêu cầu trả lại giấy chứng minh nhân dân thì Công an thông báo khi nào đóng phạt sẽ trả lại giấy tờ.

Do cần Giấy chứng minh nhân dân nên ngày 30/12/2019 bà đến Công an xã yêu cầu trả lại thì Công an đưa cho bà Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 11 năm 2019 và yêu cầu bà ký tên. Bà có ký tên và ghi ý kiến không đồng ý nội dung quyết định.

Nội dung Quyết định số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Trưởng Công an xã M cho rằng bà vi phạm theo điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 “Ném gạch, đất, đá, cát hoặc bất cứ vật gì khác vào nhà, vào phương tiện giao thông, vào người, đồ vật, tài sản của người khác” là không đúng, vì nhà này là của cha mẹ bà. Bà không có ném gì vào phương tiện giao thông của 02 thanh niên trên. Trong khi 02 thanh niên hung hãn xông tới đánh bà thì phía Công an không xử lý. Do đó, việc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền bà 750.000đ là không đúng quy định, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà.

Bà yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố L hủy Quyết định số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Trưởng Công an xã M, đồng thời buộc Trưởng Công an xã Mỹ H phải giao trả lại cho bà bản chính giấy chứng minh nhân dân.

Người bị kiện: Trưởng công an xã M, thành phố L, tỉnh An Giang đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Trưởng công an xã có văn bản trình bày ý kiến và có văn bản đề nghị được vắng mặt trong quá trình tố tụng và xét xử vụ án. Tại văn bản số 67/CAX ngày 03/6/2020 Trưởng công an xã M trình bày nội dung:

Vào ngày 01/11/2019 Công an xã tiếp nhận 01 vụ đánh nhau tại khu vực tổ 19, ấp M2, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. Liên quan bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962, ĐKTT: tổ 19, ấp M2, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Căn cứ kết quả xác minh, hồ sơ, tài liệu đã được thu thập trong vụ việc xảy ra vào ngày 01/11/2019 tại khu vực tổ 19, ấp M 2, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. Ngày 08/11/2019, Công an xã M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962, ĐKTT: tổ 19,

ấp M 2, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang về hành vi: “Ném gạch hoặc bất cứ vật gì ném vào người, phương tiện giao thông của người khác”, cụ thể ném vỏ dừa, dùng chổi đánh quy định tại điểm d, Điều 5, Nghị định 167/2013/NĐ-CP, số tiền phạt đối với mỗi người là 750.000đ. Việc Công an xã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bà D là dựa trên quy định của pháp luật.

Ngày 30/12/2019, bà Nguyễn Thị D đã đến trụ sở Công an xã M nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến nay chưa nộp lại biên lai đóng tiền phạt nên công an xã vẫn còn giữ giấy chứng minh nhân dân của bà D trong hồ sơ vụ việc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 của Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về Chứng minh nhân dân. Đề nghị Tòa án xem xét bác yêu cầu khởi kiện của bà D.

Tại bản án Hành chính sơ thẩm số 03/2020/HC – ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L tỉnh An Giang đã:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 31, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 157, Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Điểm b khoản 3 Điều 39, khoản 1 Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ;

- Điểm a khoản 2 Điều 10 Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ về Chứng minh nhân dân;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D về việc yêu cầu hủy Quyết định số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 11 năm 2019 của Trưởng Công an xã M và trả lại cho bà bản chính giấy chứng minh nhân dân.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/8/2020 bà Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, buộc Trưởng Công an xã M chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bà Nguyễn Thị D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Trưởng công an xã M; Rút yêu cầu kháng cáo về

việc buộc Trưởng công an xã M chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà; Lý do, bà đã được giao trả giấy chứng minh nhân dân.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa; các đương sự thực hiện đúng quy định pháp luật.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đối với việc rút kháng cáo: Bà D tự nguyện rút một phần yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 229 của Luật tố tụng hành chính: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về việc buộc Trưởng Công an xã M chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà.

Đối với kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định xử phạt hành chính: Bà D không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính: Bác yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị D; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

Buộc bà D phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bản án sơ thẩm tuyên ngày 20/8/2020, ngày 25/8/2020 bà Nguyễn Thị D có đơn kháng cáo là trong hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí HCPT, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm

[2]. Sự vắng mặt của các đương sự: Trưởng Công an xã M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc kháng cáo được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 225 của Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Nội dung kháng cáo: Bà D kháng cáo yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm số 03/2020/HC-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, theo hướng chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08/11/2019 của Trưởng Công an xã M, thành phố L; buộc Trưởng Công an xã M, thành phố chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà.

[4]. Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị D: Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Ngày 01/11/2019, tại khu vực tổ 19, ấp M, xã M, thành phố L có xảy ra xô xát giữa bà Nguyễn Thị D, bà Nguyễn Thị B với ông Trần Văn D. Trong lúc xô

xát bà D có cầm cây chổi bằng cọng dừa đánh vào người ông D, đồng thời bà D còn có hành vi ném vỏ dừa vào người, xe, dẫn đến bị thương trượt da vùng cổ, nên ông D có đến trình báo tại công an xã M. Sau khi nhận được tin báo Công an xã M tiến hành lập hồ sơ và ngày 08/01/2019 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị D và bà Nguyễn Thị B về hành vi: “Ném gạch hoặc bất cứ vật gì vào người, phương tiện giao thông của người khác” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Nghị định 167/2013/NĐ - CP với hình thức phạt là phạt tiền 750.000 đồng. Do bà D chưa nộp tiền phạt, nên công an xã tạm giữ Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị D, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 của Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 của Chính phủ.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà D cho rằng bà không có đánh cũng như không có ném vào xe vào người của ông D, do ông D nhào tới đánh bà nên bà chụp lấy cây chổi quơ lại và đuổi ông D ra khỏi nhà. Tuy nhiên, qua lời của ông Trần Văn D xác định chính bà D đã dùng cây chổi bằng cọng dừa đánh vào sau ót đầu bị chấn thương (BL 27); anh Nguyễn Văn T (gọi bà D bằng dì) xác định thấy bà D dùng cây chổi bằng cây dừa đánh vào người ông D, khi ông D điều khiển xe mô tô thì bà D dùng nửa trái dừa khô ném vào người ông D (BL 22,23), anh Trần Văn Đ xác định bà D có dùng đá ném trúng vào người ông D và dùng chổi bằng cọng dừa đánh ông D (BL 26). Ngoài ra còn một USB ghi hình do Công an xã M cung cấp thể hiện bà D có hành vi ném đá vào người của ông D. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bà D đã có hành vi dùng cây chổi bằng cọng dừa, đánh và có ném vật vào người, vào xe của ông D, do đó Công an xã M, thành phố L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08/11/2019 là đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 của Nghị định 167/2013/NĐ – CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 39 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Về mức phạt theo quy định tại điểm d khoản 2, Điều 5 của Nghị Định số 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ “ *Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn, phòng cháy và chữa cháy, phòng chống bạo lực gia đình*” có mức phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, nên Trưởng công an xã M xử phạt bà D với mức 750.000 đồng là đã có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08/11/2019 của Trưởng công an xã M, thành phố L là hoàn toàn có căn cứ.

[5]. Tại phiên tòa bà D rút yêu cầu kháng cáo về việc buộc Trưởng Công an xã M chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà. Đây là sự tự nguyện định đoạt của đương sự, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này của bà D.

[6]. Bà D kháng cáo về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo, nên không có cơ sở xem xét.

[7]. Đề nghị của kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8]. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

[9]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bà D phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 229, khoản 1 Điều 241, Điều 242 của luật Tổ tụng hành chính năm 2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị D về việc buộc Trưởng Công an xã M, thành phố L chấm dứt hành vi hành chính là “Giữ Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị D” và giao trả lại giấy chứng minh nhân dân cho bà.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị D về việc Hủy Quyết định số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08/11/2019 của Trưởng công an xã M, thành phố L; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HC-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang như sau:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0031190/QĐ-XPHC ngày 08/11/2019 của Trưởng công an xã M, thành phố L và trả lại cho bà bản chính giấy chứng minh nhân dân.

2. Về án phí: Nguyễn Thị D phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm ngàn) và án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn), cộng chung là 600.000 đồng (sáu trăm ngàn). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm ngàn) bà D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000822, ngày 03/3/2020 và 300.000đồng (ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền số 0005116, ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang (bà D đã nộp đủ).

3. Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tp L;
- VKSND tp L;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THA tp L;
- Các đương sự;
- Công an tp L;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Thiện